

PHIẾU BÀI TẬP - ÔN TẬP PHÉP CỘNG / TRỪ TRONG PHẠM VI 20

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1. $16 + 3 = \dots?$

- A. 15 B. 19 C. 17 D. 18

Câu 2. $17 - 6 = \dots?$

- A. 11 B. 12 C. 10 D. 14

Câu 3. Phép tính lớn nhất:

- A. $16 + 2$ B. $19 - 2$ C. $15 + 4$ D. $17 - 1$

Câu 4. $14 + \boxed{?} = 18 - 2$

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 5. 11 cây cam, thêm 5 cây nữa. Tất cả có:

- A. 13 cây B. 15 cây C. 14 cây D. 16 cây

Câu 6. $12 + 7 = \dots?$

- A. 18 B. 19 C. 17 D. 20

Câu 7. $19 - 8 = \dots?$

- A. 11 B. 12 C. 10 D. 13

Câu 8. $10 + \dots = 16$

- A. 5 B. 4 C. 6 D. 7

Câu 9. Phép tính bé nhất:

- A. $11 + 2$ B. $18 - 5$ C. $10 + 4$ D. $17 - 6$

Câu 10. $14 + 3 \dots 19 - 2$

- A. $>$ B. $<$ C. $=$ D. Khác

Câu 11. $11 + 5 = \boxed{?} - 2$

- A. 18 B. 16 C. 14 D. 17

Câu 12. Tú có 13 bi, thêm 4 bi nữa. Có tất cả:

- A. 16 B. 17 C. 18 D. 19

Câu 13. Có 18 bánh, bán 7 bánh. Còn lại:

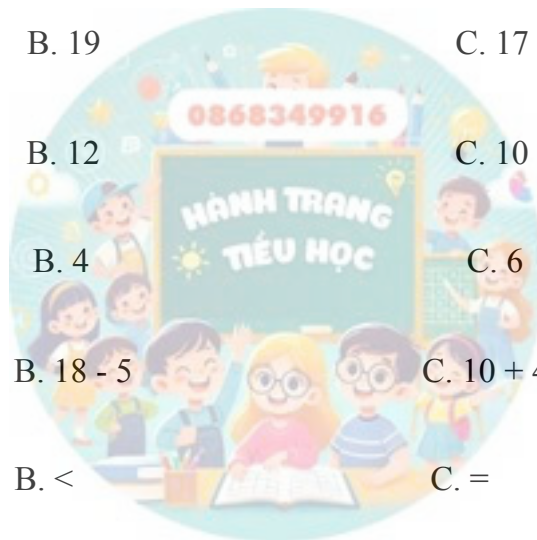
- A. 11 B. 12 C. 10 D. 13

Câu 14. $15 + 0 + 4 = \dots?$

- A. 15 B. 18 C. 19 D. 20

Câu 15. Trong các số: 12, 18, 15, 11. Số lớn nhất là:

- A. 12 B. 18 C. 15 D. 11



II. PHẦN TỰ LUẬN

Bài 1. Tính:

- | | | | |
|------------------|------------------|------------------|------------------|
| $11 + 1 = \dots$ | $12 + 3 = \dots$ | $18 - 6 = \dots$ | $15 - 1 = \dots$ |
| $14 + 2 = \dots$ | $13 + 5 = \dots$ | $17 - 4 = \dots$ | $19 - 5 = \dots$ |

$10 + 9 = \dots$

$16 + 2 = \dots$

$12 + 5 = \dots$

$11 + 8 = \dots$

$19 - 7 = \dots$

$18 - 4 = \dots$

$17 - 3 = \dots$

$15 - 4 = \dots$

Bài 2. Huy câu được 12 con cá, sau đó câu thêm 1 con cá nữa. Hỏi Huy câu được tất cả bao nhiêu con cá? 

Phép tính:

Trả lời:

Bài 3. Trên cây bưởi có 15 quả. Minh hái xuống 4 quả. Hỏi trên cây còn lại bao nhiêu quả? 

Phép tính:

Trả lời:

Bài 4. Vườn nhà Hà có 18 cây cam, có 6 cây đã cho quả. Hỏi còn bao nhiêu cây chưa cho quả?

Phép tính:

Trả lời:

Bài 5. Lớp 1A có 14 bạn nữ và 5 bạn nam. Hỏi lớp 1A có tất cả bao nhiêu bạn học sinh?

Phép tính:

Trả lời:

Bài 6. Mẹ mua 19 quả trứng, bữa trưa mẹ đã dùng hết 8 quả trứng. Hỏi mẹ còn lại bao nhiêu quả?

Phép tính:

Trả lời:

Bài 7. Đàn vịt dưới ao có 11 con, có 7 con vịt khác chạy đến cùng bơi. Hỏi có tất cả bao nhiêu con vịt?

Phép tính:

Trả lời: